

HƯỚNG DẪN
tuyên truyền lịch sử truyền thống và
cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005)
phần III (1975 – 2005)

Thực hiện Công văn số 680-CV/TU ngày 12 tháng 8 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về Thực hiện Kết luận số 723-KL/HVCTQG ngày 26/01/2022 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng". Kế hoạch số 26-KH/PH ngày 17/9/2024 của Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với Trung tâm Chính trị Thành phố, Trung tâm Văn hóa – Thể thao và Truyền thanh Thành phố, Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TP. Cao Lãnh và các trường THPT trên địa bàn thành phố về Phối hợp tuyên truyền, giáo dục Lịch sử truyền thống và cách mạng Thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005) và Lịch sử Đảng bộ địa phương trên địa bàn Thành phố; Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy hướng dẫn tuyên truyền lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005), phần III (1975 – 2005) như sau:

1. Mục đích, yêu cầu

Nhằm ôn lại Văn hóa - Lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005), đánh giá những thành tựu nổi bật trong quá trình xây dựng và phát triển thành phố Cao Lãnh thời gian qua, tuyên truyền sâu rộng ý nghĩa chính trị và lập thành tích thiết thực chào mừng kỷ niệm 42 năm tái thành lập thị xã Cao Lãnh nay là thành phố Cao Lãnh (23/02/1983 - 23/02/2025); 50 năm Ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); Kỷ niệm 71 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (07/5/1954 - 07/5/2025); Kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025). Góp phần đấu tranh phòng, chống những luận điệu phản động, xuyên tạc của các thế lực thù địch.

Thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục góp phần đẩy mạnh phong trào nghiên cứu, tìm hiểu về lịch sử Đảng bộ cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, học viên, hội viên, học sinh và quần chúng nhân dân nhằm khơi dậy tình yêu quê hương, đất nước lòng tự hào dân tộc, niềm tin và ý thức trách nhiệm trong việc

giữ gìn, phát huy những giá trị truyền thống của các thế hệ cha ông đi trước. Từ đó, ra sức thi đua lao động, học tập, rèn luyện cống hiến, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Việc tổ chức thực hiện hướng dẫn phải đảm bảo đạt hiệu quả, chất lượng, tránh hình thức.

2. Nội dung

Trong thời gian qua, Ban Tuyên giáo Thành ủy tổ chức Hội nghị hướng dẫn tuyên truyền Lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005, phần I (1930 – 1954) và Lịch sử Đảng bộ xã, phường; ban hành công văn số 244-CV/BTGTU, ngày 06 tháng 9 năm 2022 về đề cương tuyên truyền lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005) - *phần I (1930 - 1954)*, Hướng dẫn số 47-HD/BTGTU ngày 11 tháng 6 năm 2024 về đề cương tuyên truyền lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005) phần II (1954 – 1975) đến các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở, các cơ quan, đơn vị đề lồng ghép truyền truyền tại cuộc họp Chi bộ và cơ quan, đơn vị mình cho cán bộ, công chức và đảng viên nắm. Từ đó, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong toàn thành phố.

Ban Tuyên giáo Thành ủy phối hợp với Ban Thường vụ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh thành phố và Phòng Văn hóa - Thông tin Thành phố tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh lần thứ I năm 2022¹; Tổ chức Hội nghị sơ kết 03 năm thực hiện kế hoạch phối hợp số 13-KH/PH ngày 09/5/2022 của Ban Tuyên giáo Thành ủy, Trung tâm Chính trị Thành phố, Phòng Văn hóa - Thông tin Thành phố, Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh TP. Cao Lãnh và các trường THPT trên địa bàn thành phố về tuyên truyền Lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh trên địa bàn Thành phố và Triển khai, định hướng tuyên truyền lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005), phần II (giai đoạn 1954 – 1975).

Để tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền Lịch sử trong thời gian tới. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chuyển đến các cơ quan, đơn vị, các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở tuyên truyền lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005) phần III (1975 - 2005).

¹ Trải qua 4 vòng thi tuần Ban Tổ chức nhận được sự quan tâm, tham gia của đông đảo cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, thanh niên, học sinh và mọi công dân sinh sống trong và ngoài địa bàn thành phố Cao Lãnh, với 15.272 lượt thí sinh dự thi. Dịp này, Ban Tổ chức trao giấy khen và phần thưởng cho 04 tập thể, 30 cá nhân xuất sắc và trao 03 phần quà cho 03 cá nhân ấn tượng nhất trong cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh” lần thứ I/2022

2. Hình thức

Tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt Chi bộ, đảng bộ cơ sở; làm tài liệu giảng dạy ở các lớp bồi dưỡng đảng viên mới; tổ chức nói chuyện thời sự trong sinh hoạt chính trị đầu khóa, sinh hoạt dưới cờ, kể chuyện truyền thống, nhân dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn, tọa đàm; tin, bài trên Đài truyền thanh; sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội...

Trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên Internet, mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube...).

3. Thời gian tuyên truyền

Thời gian tuyên truyền cao điểm tập trung từ nay đến hết ngày 20 tháng 5 năm 2025. Sau đó tiếp tục tuyên truyền thường xuyên, định kỳ với từng địa phương, cơ quan, đơn vị theo nhóm đối tượng phù hợp.

4. Tài liệu

Gửi kèm Đề cương tuyên truyền lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005) - *phần III (1975 - 2005)*. Do Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy biên soạn.

5. Tổ chức thực hiện

5.1. Đối với Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy

Chủ động xây dựng hướng dẫn phối hợp với các đơn vị triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Biên soạn đề cương, tài liệu và hỗ trợ báo cáo viên tuyên truyền Lịch sử truyền thống và cách mạng Thị xã Cao Lãnh (thành phố Cao Lãnh) (1930 – 2005) - *phần III (1975 - 2005)*.

5.2. Đề nghị Ủy ban Nhân dân Thành phố phối hợp chỉ đạo

Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thanh Thành phố, chủ động đưa vào kế hoạch tuyên truyền theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đơn vị mình với cách làm, hình thức tuyên truyền phù hợp, hiệu quả. Kết quả thông tin, báo cáo về Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy tổng hợp.

5.3. Các chi bộ, đảng bộ cơ sở trực thuộc Thành uỷ, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố

Chỉ đạo và tổ chức các hoạt động tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp, thiết thực gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị. Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hội nghị tuyên truyền viên, các hoạt động sinh hoạt thường kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội. Cán bộ tuyên giáo, tuyên truyền viên đẩy mạnh tuyên truyền lịch sử và chia sẻ thông tin tích cực lên mạng xã hội.

Sau đợt tuyên truyền, báo cáo kết quả lồng ghép vào báo cáo thường kỳ gửi về Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy để tổng hợp, báo cáo Thường trực Thành uỷ và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở quan tâm tổ chức tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, đảng viên bằng nhiều hình thức phù hợp, chú ý vận dụng tuyên truyền trên mạng xã hội và các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tạo sự thống nhất cao trong Đảng và sự đồng thuận trong xã hội.

Trong quá trình tổ chức thực hiện gặp khó khăn, vướng mắc liên hệ Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, thông qua đồng chí **Trần Thị Tuyết Ngọc**, Chuyên viên Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy, số điện thoại 0918.767.998. Hoặc gửi email qua Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy Cao Lãnh, địa chỉ [ban**tuyengiaovadanvantucl**@gmail.com](mailto:bantuyengiaovadanvantucl@gmail.com).

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,
- Thường trực Thành ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc

Thành ủy,

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội TP,
- Các trường THPT trên địa bàn TP,
- Các cơ quan Khối thông tin đại chúng
- Khối Khoa giáo Thành phố,
- Các Chi bộ, Đảng bộ cơ sở,
- Trung tâm Chính trị Thành phố,
- Ban Tuyên giáo xã, phường.
- Lãnh đạo Ban,
- Lưu BTGDV Thành ủy.

TRƯỞNG BAN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Luân Lý

TÀI LIỆU

Tuyên truyền Lịch sử truyền thống và cách mạng thị xã Cao Lãnh (1930 – 2005)

*(Kèm theo Hướng dẫn số 03-HD/BTG&DVTU ngày 09/4/2025
của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)*

CHUYÊN ĐỀ

THỊ XÃ CAO LÃNH THỜI KỲ NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN (1975 - 2005)

CHƯƠNG 6

I. KHẮC PHỤC HẬU QUẢ CHIẾN TRANH, BẢO VỆ TỔ QUỐC, ỔN ĐỊNH ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN, CẢI TẠO XÃ HỘI CHỦ NGHĨA (1975 - 1986)

1. Thị xã Cao Lãnh trong thời kỳ quân quản

Sáng ngày 2/5/1975 hàng chục ngàn người từ các xã huyện Cao Lãnh và thị xã Cao Lãnh² dự mít tinh tại sân Tòa hành chánh Kiến Phong (nay là trụ sở UBND tỉnh Đồng Tháp) chào mừng chiến thắng. Nguyễn Thanh Khê - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cách mạng tỉnh Sa đéc đọc diễn văn ôn lại truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất chống ngoại xâm của nhân dân trong Tỉnh lên án tội ác của đế quốc Mỹ, đối với nhân dân ta, nêu bật ý nghĩa thắng lợi của công cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử và khẳng định đã vĩnh viễn qua rồi đêm dài nô lệ, trang sử mới đang mở ra tương lai xán lạn cho dân tộc ta, nhân dân Tỉnh ta; kêu gọi đoàn kết toàn quân toàn dân, thực hiện tốt chính sách 10 điểm của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam, chính sách hòa giải hòa hợp dân tộc, chăm lo hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục sản xuất ổn định đời sống nhân dân.

Ngày 3/5/1975 Ủy ban cách mạng lâm thời tỉnh, ban hành lệnh giới nghiêm, khẩn trương truy quét số ác ôn có nhiều nợ máu còn đang lẩn trốn, ban hành các thông báo về trật tự trị an, hướng dẫn các điểm đăng ký trình diện của sĩ quan, quân đội, nhân viên chính quyền Sài Gòn, các đảng phái Sài Gòn, các đảng phái phản động. Theo qui định của trên, số binh sĩ, hạ sĩ quan công chức cấp thấp, đảng viên đảng dân chủ Thiệu, sau khi đăng ký học tập cải tạo tại chỗ 7 ngày, cấp giấy chứng nhận xem như đủ quyền công dân. Số sĩ quan, công chức trung, cao cấp tập trung cải tạo, thời gian theo cấp bậc. Đối với giáo viên thực hiện chỉ đạo của Thường vụ Trung ương Cục ngày 29/4 về việc tiếp quản và sử

² Trước tháng 7/1975 Cao Lãnh là Thị xã.

Từ tháng 7/1975 Cao Lãnh là Thị trấn (của huyện Cao Lãnh).

dụng các cơ sở thông tin văn hóa và giáo dục ở các đô thị miền Nam: “Tiếp tục sử dụng đội ngũ giáo viên cũ. Từng bước giáo dục chính trị tư tưởng cho lực lượng giáo viên cũ” nên tổ chức học tập chính trị cho giáo viên riêng ở từng trường, cụm trường trong Thị xã.

Theo chỉ đạo của Trung ương ngày 15/5/1975 cả nước làm lễ mừng chiến thắng. Thị xã Cao Lãnh tổ chức mítting tại sân vận động cả chục ngàn người dự, khi kết thúc kéo nhiều cánh tuần hành các đường chính trong thị xã, đêm có văn nghệ biểu diễn.

Ngày 19/5/1975 kỷ niệm 75 năm ngày sinh của Bác Hồ, Tỉnh ủy chủ trương tổ chức trọng thể tại thị xã Cao Lãnh, sau khi họp mítting tại Trung tâm Thị xã hàng chục ngàn người thay mặt nhân dân cả nước đã làm lễ rước ảnh Bác Hồ về thăm mộ thân sinh của Người - Cụ phó Bảng Nguyễn Sinh Sắc (tức Nguyễn Sinh Huy) để toàn Đảng, toàn quân toàn dân khắc sâu hơn công ơn trời biển của Người, đồng thời thỏa lòng ước mong của nhân dân sớm giải phóng miền Nam để nhân dân Đồng Tháp - Cao Lãnh đón Bác vào viếng mộ thân sinh của Người.

2. Khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định đời sống nhân dân

Để phát triển lên một thành phố văn minh hiện đại, từ sau ngày giải phóng, mảnh đất này trải qua nhiều lần thay đổi qui hoạch và định hướng phát triển. Từ tháng 7 năm 1975 đến cuối năm 1983, thị xã Cao Lãnh là thị trấn của huyện Cao Lãnh. Từ cuối năm 1983, thị xã Cao Lãnh được tái lập, hướng phát triển thành tỉnh lỵ, trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa của Tỉnh. Năm 1985, Cao Lãnh được qui hoạch mở rộng như ngày nay.

Sau ngày giải phóng, hàng trăm thương phế binh, hàng ngàn sĩ quan, binh sĩ, nhân viên của chế độ cũ thiếu việc làm, nguy cơ bị đói; nhiều Việt kiều từ Campuchia bị bọn Khmer đỏ xua đuổi, chạy về tay trắng, không nghề, không ruộng, không nhà ở; nhiều hộ dân trước đây chạy giặc, phiêu bạt làm ăn, sau giải phóng, họ trở về quê cũ làm lại cơ nghiệp... Số phải cứu trợ hàng ngàn hộ. Chính quyền cách mạng vận động bà con sở tại “chia cơm xẻ áo”.

Thực hiện chủ trương của Bộ Chính trị Trung ương Đảng, tỉnh Đồng Tháp được thành lập và chính thức hoạt động từ tháng 3 năm 1976. Tỉnh ủy Đồng Tháp, đặt mạnh vấn đề “tăng cường công tác xây dựng củng cố xã, dồn sức cho xã”. Lúc này, nhiều ngành huyện và cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các xã, thị trấn Cao Lãnh mới hình thành, cán bộ thiếu, có ấp chưa có đảng viên. Trình độ, năng lực cán bộ nói chung chưa đáp ứng yêu cầu. Nhiều cán bộ chủ chốt như chủ tịch, phó chủ tịch, ủy viên ủy ban, ủy viên thư ký được cử đi tập huấn 2 tháng ở Trường Hành chính tỉnh.

Để ổn định đời sống nhân dân, trong 6 tháng đầu năm 1976, toàn huyện Cao Lãnh phục hóa 8.870ha, vượt 221,75% so chỉ tiêu cả năm. Sản lượng lương

thực bình quân năm 1976 đạt 318,334kg/người. Các loại hoa màu tăng 1,5 lần so năm 1975. Riêng đậu nành đạt diện tích 699,20ha, sản lượng 1.218,58 tấn. Thuốc lá phát triển khá ở các xã Hòa An, Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Tịnh Thới, diện tích đạt 270,4ha. Ở thị trấn và xã Tân Thuận Tây cấp đất cho nhiều hộ nông dân không ruộng và Việt kiều hồi hương, ổn định dần việc ăn ở và phục hồi sản xuất.

Công tác thủy lợi được các cấp ủy quan tâm chỉ đạo qui hoạch, xây dựng. Nông dân hăng hái tham gia đắp bờ vùng, bờ thửa, trang bằng đồng ruộng, khai thông kênh mương dẫn nước. Từ tháng 3 đến cuối tháng 6 năm 1976, đào vét 63 kinh rạch lớn nhỏ, tưới tiêu cho gần 2 vạn héc ta lúa hai vụ 1976 - 1977.

Bộ mặt văn hóa - xã hội trên địa bàn thị xã Cao Lãnh có nhiều thay đổi cả chiều rộng lẫn chiều sâu. Phong trào văn hóa văn nghệ quần chúng bước đầu phát triển. Rạp chiếu phim ở thị trấn Cao Lãnh hoạt động tấp nập. Một thời gian sắp xếp, bố trí cán bộ giáo dục kháng chiến, ngày 20 tháng 10 năm 1975, ngành Giáo dục khai giảng năm học 1975-1976 cả 3 cấp học I, II, III, mở nhiều cơ sở mẫu giáo. Huyện mở đợt sinh hoạt chính trị hè cho gần 1.000 giáo viên của 42 trường phổ thông cấp I, II, III. Năm học 1976-1977, toàn huyện Cao Lãnh có 49.632 học sinh.

Cơ sở đảng, chánh quyền, Mặt trận, các đoàn thể cách mạng ngày càng được củng cố, phát triển. Quần chúng nhân dân phấn khởi hăng hái lao động sản xuất, xây dựng đời sống mới. Văn hóa xã hội có nhiều chuyển biến. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Trong không khí phấn khởi trước tiến bộ về kinh tế - xã hội sau 2 năm giải phóng, Đảng bộ huyện Cao Lãnh tiến hành Đại hội Đại biểu (vòng 2) từ ngày 03 đến ngày 07 tháng 7 năm 1977, tại thị trấn Cao Lãnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy đồng chí Đặng Văn Năm (Việt Mai) được bầu làm Bí thư Huyện ủy, Bùi Văn Khương (Sáu Khinh), Phó bí thư Thường trực Huyện ủy, Trần Thanh Hữu (Hiền Hữu), Phó bí thư, Chủ tịch UBND huyện. Đại hội đề ra mục tiêu, 5 nhiệm vụ và một số công tác cụ thể về đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, giao thông vận tải, thương nghiệp, công tác tư tưởng, văn hóa, giáo dục, y tế, xã hội, xây dựng Đảng, chánh quyền, đoàn thể và công tác cán bộ. Thành công của Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện là niềm động viên toàn Đảng, toàn dân trong huyện nói chung, thị trấn và các xã ven thị trấn Cao Lãnh nói riêng, phấn đấu vượt qua khó khăn, giành thắng lợi mới.

II. VỪA SẢN XUẤT VỪA THAM GIA CHIẾN ĐẤU BẢO VỆ BIÊN GIỚI TÂY NAM

1- Tập trung thực hiện nhiệm vụ công tác trọng tâm là lãnh đạo sản xuất nông nghiệp.

Năm 1977, khắc phục nhiều khó khăn về vật tư, nhiên liệu, nguyên liệu, phụ tùng...và sâu bệnh gây hại. Diện tích trồng lúa từ 54.600ha năm 1976, tăng lên 63.000ha năm 1977. Sản lượng 140.000 tấn lúa, khai hoang đưa vào canh tác 5.000ha, góp phần tăng diện tích lúa chính vụ lên 44.000ha. Các loại hoa màu tăng hơn 1,5 lần so với năm 1976, riêng đậu nành tăng 1,59 lần. Chăn nuôi đại gia súc (trâu, bò), heo, gà, vịt đều tăng đáng kể, nhất là đàn heo tăng 2,1 lần, đàn gà, vịt tăng 2,25 lần so với năm 76 (đạt 7 con/đầu người). Nhân dân các xã ven thị trấn Cao Lãnh như Hòa An, Tịnh Thới, Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Mỹ Tân, Mỹ Trà và An Bình đẩy mạnh làm thủy lợi nội đồng, thâm canh, tăng vụ, nhất là phát triển diện tích lúa 2 vụ và trồng màu, cây công nghiệp ngày đạt hiệu quả kinh tế cao.

Sản xuất nông nghiệp phát triển khá không những giải quyết một phần đời sống nhân dân mà còn góp phần thúc đẩy các mặt công tác khác. Thu mua lương thực năm 1977, toàn huyện đạt 11.134 tấn, so năm 1976 tăng 1,18 lần; nộp về tỉnh và Trung ương 7.981 tấn, gấp 2 lần năm 1976.

Từ giữa năm 1978, nước lũ sông Mê Kông và Campuchia tràn về gây ngập lụt lớn, gây mất trắng hầu hết lúa mùa, ngập làm sập nhiều nhà dân, nhiều gia đình bị đói phải cứu tế, cán bộ, chiến sĩ, nhân viên cơ quan nhà nước phải ăn độn bọ; cuộc chiến đấu chống giặc Pôn Pôt ở biên giới ngày càng ác liệt. Công tác đột xuất của huyện và các địa phương trong những tháng cuối năm 1978 là cứu tế, khắc phục thiệt hại lũ lụt, lo lúa giống sản xuất lúa Đông Xuân trên diện tích đã có và diện tích lúa mùa bị mất trắng.

2. Tham gia chiến đấu bảo vệ biên giới, giữ vững an ninh nội địa

Đầu năm 1977, ở vùng biên giới tỉnh Đồng Tháp - Prâyveng, ban đêm quân Khmer đỏ đột nhập qua biên giới tỉnh ta, giết người, cướp của, tập kích một số chốt biên phòng, bắt thủ tiêu nhiều đồng bào ta qua đất Campuchia làm ăn. Trong 9 tháng đầu năm 1977, ở 5 xã biên giới, quân Khmer đỏ tấn công sang đất ta gây thiệt hại đáng kể về sinh mạng và tài sản của đồng bào.

Trong cuộc chiến đấu chống giặc Pôn Pôt (1977-1979), thị trấn Cao Lãnh và các xã Hòa An, Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây, Mỹ Trà, Mỹ Tân, Tịnh Thới... đưa hàng trăm con em tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu trên mặt trận biên giới và 10 năm làm chuyên gia giúp bạn Campuchia, nhiều thanh niên viết đơn tình nguyện bằng máu, phát huy truyền thống “quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh” của các thế hệ cha anh cứu nước. Nhiều người đã hy sinh ngoài mặt trận.

Tháng 11/1978 ta phá tổ chức phản cách mạng “Phục Hưng Tổ quốc Việt Nam” hoạt động ở địa bàn huyện Lấp Vò và Cao Lãnh bắt 21 tên đầu sỏ, thu một số vũ khí và nhiều phương tiện dụng cụ hoạt động.

Những hoạt động tấn công, triệt phá các tổ chức phản động, truy quét các loại tội phạm, quản chế và giáo dục nhiều đối tượng khác, đã giữ gìn trật tự an ninh nội địa, tạo điều kiện cho quân và dân ta sản xuất, chiến đấu, đánh thắng quân xâm lược Pôn Pốt ở biên giới Tây Nam.

III. KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN, CẢI TẠO CÁC THÀNH PHẦN KINH TẾ

1. Cải tạo và xây dựng các cơ sở công nghiệp, thương nghiệp, giao thông vận tải

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV, từ năm 1976 tỉnh đã triển khai một phần công cuộc cải tạo XHCN. Ban Cải tạo của tỉnh và các ty, ngành cấp tỉnh và huyện, thị đã được thành lập. Tỉnh thông qua 7 phương án cải tạo các ngành: giao thông vận tải, thương nghiệp, công nghiệp, thông tin văn hóa, nông nghiệp, y tế, nhà đất... Trong đó lấy cải tạo giao thông vận tải làm thí điểm.

Tháng 10-1979 UBND tỉnh quyết định nhập 2 xí nghiệp vận tải ô tô thành một đơn vị lấy tên là Xí nghiệp Vận tải ô tô Đồng Tháp, đặt tại thị trấn Cao Lãnh. Đến năm 1981 toàn huyện đã sắp xếp 1.300 phương tiện (17 xe khách, 28 xe lam, 270 xe lôi, 66 tàu, ghe trọng tải lớn, 15 tàu lô, 87 tắc rắng...); đóng mới 2 xe khách, 3 tàu lô.

Việc cải tạo các cơ sở tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp chế biến, lâm sản, nông sản thực phẩm, khách sạn, ăn uống và xây dựng tiến hành chậm. Qua điều tra, huyện Cao Lãnh có 712 hộ kinh doanh công thương nghiệp, trong đó thị trấn Cao Lãnh 32 hộ thuộc đối tượng kiểm kê.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6 (Khóa IV): “Sản xuất gắn với cải tạo công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp”, huyện tổ chức học tập và phát động đăng ký kinh doanh. Đến tháng 3 năm 1978, toàn huyện có 1.200 cơ sở tư nhân đăng ký, trong đó có 118 nhà máy xay xát, 17 cơ sở sửa chữa, 31 lò đường, 38 lò rèn.

2. Cải tạo nông nghiệp - nhiệm vụ trọng tâm của huyện Cao Lãnh trong những năm 1976 - 1983

Đến giữa năm 1978 toàn huyện Cao Lãnh có 384 tổ đoàn kết sản xuất với 6.575 hộ đạt khoảng 11% số hộ toàn huyện. Nhiều tổ hoạt động khá như làm

thủy lợi, đắp bờ vùng chung để chủ động về lịch chất nước ra, xuống giống Đông Xuân, bảo vệ lúa hè thu.

Ngày 07 tháng 10 năm 1978, Tỉnh ủy ra Nghị quyết số 09-NQ/TU, Tỉnh ủy xác định: “Cải tạo nông nghiệp là công tác trọng tâm thường xuyên”; “kết hợp phát triển sản xuất, ra sức phát động quần chúng nông dân vào làm ăn tập thể, trên cơ sở phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân lao động, gắn với 3 cuộc cách mạng, để đến cuối năm 1980 cơ bản hoàn thành hợp tác hóa nông nghiệp dưới dạng tập đoàn sản xuất và Hợp tác xã, đưa sản xuất nông nghiệp của tỉnh theo hướng sản xuất lớn XHCN, kết hợp với xây dựng huyện thành địa bàn nông - công nghiệp”.

Năm 1980, Đại hội Đảng bộ huyện Cao Lãnh lần thứ II, bầu Ban Chấp hành mới. Đồng chí Võ Hồng Nhân làm Bí thư, Trần Thanh Hữu - Phó Bí thư trực. Cuối năm 1980, Võ Hồng Nhân được rút về làm Phó ban Cải tạo nông nghiệp Tỉnh. Tỉnh ủy đưa đồng chí Lê Hiếu, ủy viên Thường vụ Tỉnh ủy về làm Bí thư Huyện ủy Cao Lãnh.

3. Huyện Cao Lãnh chia 3 đơn vị hành chính cấp huyện là Tháp Mười, thị xã Cao Lãnh và huyện Cao Lãnh

Ngày 05 tháng 01 năm 1981, Hội đồng Chính phủ ra Quyết định số 24-CP thành lập huyện Tháp Mười trên cơ sở tách ra từ huyện Cao Lãnh. Huyện Tháp Mười có diện tích tự nhiên 54.000ha, khoảng 50.000 dân, gồm 8 xã. Ngày 15 tháng 5 năm 1981, Tỉnh ủy ra Quyết định thành lập Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời huyện Tháp Mười. Cùng thời điểm, Tỉnh ủy chỉ định bổ sung 7 cán bộ để kiện toàn Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cao Lãnh.

Từ ngày 22 đến 26 tháng 11 năm 1982, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Cao Lãnh đã thông qua Nghị quyết nhiệm kỳ III (1983-1985) và bầu Ban Chấp hành mới gồm 33 ủy viên chính thức và 2 ủy viên dự khuyết. Ban Thường vụ Huyện ủy gồm 11 đồng chí. Đồng chí: Lê Văn Hiếu (Ba Lê Hiếu) được bầu làm Bí thư Huyện ủy, Nguyễn Văn Tho (Phan Khôi) và Nguyễn Đắc Lộc là Phó Bí thư.

Ngày 23 tháng 02 năm 1983, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ra Quyết định số 13/QĐ-HĐBT, thành lập thị xã Cao Lãnh gồm 4 phường (phường I, phường II, phường III, phường IV) và 3 xã (Hòa An, Mỹ Trà, Mỹ Tân). Sự kiện này tạo bước ngoặt chuyển thể đi lên đầy triển vọng của thị xã Cao Lãnh.

Kể từ sau ngày giải phóng đến cuối năm 1982, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Cao Lãnh, nhân dân thị trấn và các xã ven đã vượt qua

chặng đường nhiều khó khăn thử thách như: nền kinh tế nghèo nàn, tập quán và thói quen canh tác lạc hậu, lại chịu ảnh hưởng nặng nề của 30 năm chiến tranh và hậu quả của chế độ thực dân mới của Mỹ; bọn phản cách mạng âm mưu ngóc đầu dậy, nhen nhóm tổ chức và hoạt động chống phá quyết liệt...

Đến năm 1983, về cơ bản đã giải quyết được vấn đề lương thực, đời sống nhân dân ổn định và có đóng góp lương thực đáng kể cho tỉnh và cả nước.

Hệ thống chính trị được xây dựng đều khắp từ thành thị đến nông thôn. Qua phong trào cách mạng quần chúng, xuất hiện nhiều nhân tố mới, đã bổ sung cho bộ máy Đảng, chính quyền nhiều cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên các đoàn thể.

Những thắng lợi trên đây là nhân tố chủ yếu thúc đẩy sự đổi thay có tính cách mạng của sự nghiệp cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới trên quê hương Cao Lãnh. Tạo tiền đề vật chất và tinh thần để thị xã Cao Lãnh tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong thời kỳ mới.

IV- ĐẢNG BỘ THỊ XÃ CAO LÃNH TIẾP TỤC THỰC HIỆN CẢI TẠO XHCN, ỔN ĐỊNH SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN (1983 - 1986)

1. Xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy, ổn định và phát triển sản xuất, tiếp tục cải tạo XHCN

Sau khi có Quyết định thành lập thị xã Cao Lãnh của Hội đồng Bộ trưởng, ngày 10 tháng 5 năm 1983 Tỉnh ủy Đồng Tháp quyết định thành lập lâm thời Đảng bộ thị xã Cao Lãnh gồm 21 chi bộ, 157 đảng viên, chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ gồm 17 ủy viên chính thức và 2 ủy viên dự khuyết. Ngày 12/5/1983, Ban Chấp hành mới bầu Ban Thường vụ Thị xã ủy. Đồng chí Nguyễn Đắc Lộc được bầu Bí thư Thị xã ủy, Võ Quốc Trung - Phó Bí thư, các đồng chí Mai Thanh Hùng, Nguyễn Thanh Sơn và Huỳnh Hồng là Ủy viên Thường vụ. Ủy ban Kiểm tra TXU gồm 4 đồng chí, do Lê Văn Tam, Thị xã ủy viên làm Trưởng ban.

Thị xã Cao Lãnh được thành lập trên cơ sở tách thị trấn Cao Lãnh và các xã Hòa An, Mỹ Trà, Mỹ Tân của huyện Cao Lãnh; diện tích tự nhiên 2.900 ha các hướng Đông, Tây, Nam, Bắc đều giáp huyện Cao Lãnh.

Sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với thị xã và nhiều cơ quan tỉnh đóng tại thị xã cũng là những điều kiện thuận lợi giúp thị xã thực hiện nhiều chương trình, dự án phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng. Tuy nhiên, xuất phát điểm của thị xã Cao Lãnh rất thấp so với các đô thị trong khu

vực. Đã 8 năm sau giải phóng, với vị trí là thị trấn của huyện, Cao Lãnh chưa được qui hoạch và đầu tư xây dựng nên chưa có nhiều thay đổi đáng kể. Đến năm 1983, thực trạng kinh tế - xã hội của thị xã Cao Lãnh còn nghèo nàn lạc hậu.

Công tác cải tạo nông nghiệp được quan tâm đúng mức. Cuối năm 1983, dù mới thành lập thị xã, còn nhiều khó khăn, Thị xã ủy đã tập trung chỉ đạo, phân công cấp ủy viên và cán bộ xuống cùng các xã củng cố các Tập đoàn sản xuất hiện có, xây dựng các Tập đoàn sản xuất mới. Nhờ đó đã phát triển 14 Tập đoàn sản xuất, đưa tổng số Tập đoàn sản xuất của thị xã lên 40. Đặc biệt có 1 trong tổng số 3 tập đoàn máy kéo đã áp dụng khoán sản phẩm, sản xuất có lãi và ăn chia theo lao động (xã Mỹ Trà).

2. Vận dụng chủ trương chính sách mới.

Từ ngày 01/08/1985, toàn Tỉnh thực hiện chủ trương bù giá vào lương cho tất cả cán bộ, công nhân viên chức, bộ đội, công an kể cả đơn vị của Trung ương đóng tại địa phương, từng bước bảo đảm cho người lao động khu vực Nhà nước sống chủ yếu bằng tiền lương và có khả năng tái sản xuất được sức lao động, phù hợp với tình hình kinh tế chung và ngân sách của địa phương. Thực hiện trả lương bằng tiền, có hàng hoá bảo đảm của thị trường có tổ chức, xoá bỏ chế độ cung cấp hiện vật, xoá bỏ các loại tem, phiếu, tiến tới xoá bỏ sổ mua hàng.

Quý IV năm 1985, Nhà nước đồng loạt thực hiện chính sách giá - lương - tiền, thị trường giá cả biến động lớn, ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân. Trong tình hình đó, tư tưởng chỉ đạo của Thị xã ủy là: *“Với trách nhiệm trước đời sống của quần chúng, Đảng bộ, các ngành và nhân dân ở thị xã đã ra sức cùng với tỉnh, Trung ương khắc phục, sớm ổn định tình hình”*.

Sản xuất nông nghiệp, vụ hè thu 1985 năng suất đạt 50 tạ/ha, sản lượng 3.666,93 tấn, tăng gần 2,5 lần so với vụ hè thu năm 1984. Cây thuốc lá tăng 1,5 lần về diện tích và sản lượng so với năm 1984. Chăn nuôi gia súc gia cầm tăng. Huy động lương thực năm 1985 được 3.071 tấn đạt 102% kế hoạch. Thu mua thuốc lá và con tôm vượt chỉ tiêu Tỉnh giao.

Năm 1985, Tỉnh công nhận thị xã Cao Lãnh cơ bản hoàn thành công tác cải tạo công - thương nghiệp và nông nghiệp. Toàn thị xã có 36 cơ sở làm ăn tập thể, 131 Tập đoàn sản xuất nông nghiệp, 2 liên tập đoàn.

Mười năm sau giải phóng, Đảng bộ và nhân dân Cao Lãnh đã phát huy truyền thống yêu nước và tinh thần cách mạng, đẩy mạnh nhiều mặt hoạt động, hoàn thành nhiều nhiệm vụ có ý nghĩa lịch sử. Đó là: đã cơ bản khắc phục được hậu quả nặng nề của cuộc chiến tranh kéo dài 30 năm và những tàn dư của chế

độ thực dân mới của Mỹ; thiết lập nền trật tự xã hội mới; khôi phục sản xuất, ổn định đời sống nhân dân; giữ vững an ninh chính trị nội địa và tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trên mặt trận biên giới của Tỉnh; tiến hành sự nghiệp cải tạo XHCN; phát triển sản xuất nông nghiệp; làm thay đổi sâu sắc về nhận thức tư tưởng chính trị và văn hóa trong xã hội; bước đầu biến đổi các thành phần kinh tế, các tầng lớp trong xã hội theo đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa.

CHƯƠNG 7: THỊ XÃ CAO LÃNH THỜI KỲ ĐỔI MỚI (1986 - 2005)

I- BƯỚC ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI (1986 – 1990)

1. Thị xã Cao Lãnh được quy hoạch mở rộng

Ngày 17 tháng 12 năm 1985, UBND tỉnh ra Quyết định qui hoạch mở rộng thị xã Cao Lãnh. Theo đó phía Tây và Nam sáp nhập 3 xã Tân Thuận Đông, Tân Thuận Tây và Tịnh Thới; phía Tây Bắc nhập thêm 5 ấp của xã Tân Nghĩa; phía Bắc - Đông Bắc nhập thêm phần lớn ấp 4 và ấp 5 của xã Phương Trà; phía Đông lấy thêm 2/3 ấp An Lạc của xã An Bình. Thị xã Cao Lãnh có diện tích tự nhiên 10.130 ha, diện tích canh tác 4.035 ha; phía Bắc và phía Đông giáp huyện Cao Lãnh, phía Tây giáp huyện Chợ Mới tỉnh An Giang (ranh giữa sông Tiền), phía Nam tiếp giáp (giữa sông Tiền) với huyện Lấp Vò.

Năm 1987, thị xã Cao Lãnh thành lập thêm 2 phường (VI, XI) và 01 xã (Mỹ Ngãi). Từ thời điểm này, thị xã Cao Lãnh có 6 phường (I, II, III, IV, VI, XI) và 7 xã (Hòa An, Tân Thuận Tây, Tân Thuận Đông, Tịnh Thới, Mỹ Trà, Mỹ Ngãi và Mỹ Tân). Dân số thị xã Cao Lãnh ở thời điểm năm 1987 là: 108.006 người.

Sự kiện tái lập thị xã Cao Lãnh năm 1983, qui hoạch mở rộng thị xã năm 1985 để thị xã Cao Lãnh trở thành tỉnh lỵ thể hiện tầm nhìn xa rộng, quyết định sáng suốt của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh Đồng Tháp.

2. Đại hội lần thứ nhất Đảng bộ thị xã Cao Lãnh (1986) và quá trình triển khai đường lối đổi mới của Đảng

Từ ngày 15 đến ngày 18 tháng 9 năm 1986, Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần I long trọng tổ chức tại thị xã Cao Lãnh. Tham dự Đại hội có 166 đại biểu trong số 175 đại biểu được triệu tập, đại diện cho 54 chi, đảng bộ cơ sở. Đại hội bầu Ban Chấp hành mới gồm 33 ủy viên chính thức và 8 ủy viên dự khuyết. Ban Thường vụ Thị xã ủy gồm 11 đồng chí. Đồng chí Võ Quốc Trung được bầu làm Bí thư Thị xã ủy, đồng chí Trần Văn Hạnh: Phó Bí thư Thường trực. Điểm nổi bật là Đảng bộ có tinh thần cách mạng tiến công, ý thức tự lực tự cường, trong lãnh chỉ đạo, nhận định tình hình có nhạy bén, chính xác. Tiếp thu và vận dụng các chủ trương chính sách của Đảng một cách

đúng đắn, sáng tạo phù hợp với thực tế địa phương, mạnh dạn bung ra tháo gỡ những vướng mắc ràng buộc của cơ chế cũ để đi lên. Đại hội thành công đã đem lại sinh khí mới trong toàn Đảng bộ và nhân dân Thị xã. Đại hội đã thể hiện quyết tâm đổi mới theo tinh thần Dự thảo văn kiện Đại hội VI của Đảng, phù hợp nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Cuối năm 1987, thực hiện Nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ ba và Nghị quyết 23 của Tỉnh ủy về đổi mới cơ chế quản lý, thị xã Cao Lãnh đã động viên cán bộ, đảng viên phát huy sáng kiến, cách nghĩ, cách làm mới, năng động, quyết đoán; hạn chế tình trạng cấp ủy bao biện làm thay chính quyền; sắp xếp bộ máy và tinh giản biên chế, xây dựng các phòng, ban theo hướng gọn nhẹ. Phân cấp quản lý cho xã, phường và các ngành, phân giao trách nhiệm cho thủ trưởng đơn vị, mở rộng quyền tự chủ cho các đơn vị sản xuất kinh doanh, tháo gỡ những ràng buộc của cơ chế quản lý cũ về kế hoạch, cung ứng vật tư, tiêu thụ sản phẩm. Việc khoán sản phẩm cũng được cải tiến, lấy lợi ích kinh tế làm động lực, khắc phục được tình trạng điều hành kinh tế bằng mệnh lệnh hành chính.

Năm học 1987-1988, số lượng học sinh đến trường 34.101 em, tăng hơn năm học trước 570 em. Sang năm học 1988-1989 Thị xã đã xóa 100% các lớp học 4 ca, và đã xóa trên 50% các lớp học 3 ca. Cũng từ năm học 1988-1989, thị xã thực hiện tách trường cấp I, cấp II. Trường Bổ túc văn hóa tại chức mỗi năm có hàng trăm cán bộ, công nhân viên và nhân dân theo học. Trường dạy nghề đã mở 17 lớp, 7 ngành nghề, thu hút trên 400 học viên. Do giá cả biến động, đời sống cán bộ, nhân viên hành chính sự nghiệp và lực lượng vũ trang giảm sút, nhất là giáo viên. Để giảm bớt khó khăn về đời sống giáo viên, từ năm 1987, Thị xã tăng thêm tiền dạy thêm giờ và cho phép các trường tổ chức dạy ngoài giờ (dạy thêm, học thêm) đã góp phần động viên giáo viên an tâm tiếp tục bám trường, bám lớp.

3. Đại hội Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần II (1988), quá trình khắc phục khó khăn, ổn định tình hình trong 2 năm 1989-1990

Đại hội Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần II làm việc trong 2 ngày 17 và 18 tháng 11 năm 1988 tại Hội trường Thị xã ủy. Đại hội bầu Ban Thường vụ Thị xã ủy gồm 13 đồng chí; đồng chí Võ Quốc Trung được bầu làm Bí thư Thị xã ủy; Lê Văn Khôi và Mai Văn Hương: Phó Bí thư; các đồng chí Phan Thanh Sơn, Nguyễn Điền Trung, Huỳnh Hồng, Võ Việt Quân, Trần Thị Minh Thanh, Trần Thị Kim Liên, Trần Văn Hồng, Phạm Đức Phổ, Phạm Hồng Ánh, Nguyễn Trần Hưng là Ủy viên Thường vụ. Đại hội nhận định: *“Từ Đại hội Đảng lần thứ I đến nay tình hình kinh tế có phát triển, an ninh chính trị được*

giữ vững. Những mục tiêu kinh tế xã hội do nghị quyết Đại hội I đề ra cơ bản hoàn thành, qua thực tiễn đội ngũ cán bộ có bước trưởng thành. Có được thành tích trên do: Đảng bộ và nhân dân có sự đoàn kết, phấn đấu vươn lên với tinh thần tự lực là chính, biết tranh thủ và được sự đồng tình ủng hộ của trên. Đảng bộ có sự đổi mới, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, có những chủ trương mạnh bạo đúng với chủ trương của Đảng cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế và đi vào cuộc sống”.

Đánh giá tình hình hơn 2 năm thực hiện nghị quyết Đại hội lần II, Thị xã ủy nhận định: *“Đảng bộ và nhân dân Thị xã có sự đoàn kết nhất trí cao và quyết tâm đổi mới đã phát huy được trí tuệ, sức mạnh của tập thể và nhân dân tham gia xây dựng quê hương”.*

II- TIẾP TỤC CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1991-1996)

1. Đại hội Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần III (1991)

Từ năm 1991, “Điều lệ Đảng sửa đổi” được Đại hội VII của Đảng thông qua, qui định từ Trung ương đến các đảng bộ cơ sở thống nhất 5 năm đại hội một lần.

Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần thứ III, ngày 8 và 9 tháng 10 năm 1991, có 30 trong tổng số 31 đại biểu tham dự, đại diện cho 760 đảng viên đang sinh hoạt ở 41 chi, đảng bộ cơ sở.

Đại hội xác định nhiệm vụ chung trong những năm 1991-1995 là: *“Xây dựng Đảng bộ luôn vững mạnh trước những thay đổi về hoạt động kinh tế xã hội sắp tới để đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ mới; tổ chức lực lượng quần chúng khai thác tiềm lực Thị xã; thực hiện dân chủ, phát huy tính năng động sáng tạo, xây dựng bộ máy vững mạnh có trình độ tổ chức quản lý để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ; từng bước cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân; bảo đảm an ninh trật tự an toàn xã hội”.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III (nhiệm kỳ 1991-1995) gồm 27 đồng chí. Ban Thường vụ, bầu Bí thư và Phó Bí thư. Ngày 19 tháng 10 năm 1991, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ra Quyết định số 832-QĐ/TU, chuẩn y kết quả bầu cử của Đại hội Đảng bộ Thị xã. Ban Thường vụ Thị xã ủy gồm các đồng chí: Võ Quốc Trung, Bí thư Thị xã ủy, Lê Văn Khôi và Mai Văn Hưởng: Phó Bí thư; các đồng chí Phan Thanh Sơn, Phạm Hồng Ánh, Trần Văn Hồng, Nguyễn Điền Trung, Phạm Đức Phổ và Huỳnh Hồng là Ủy viên Thường vụ Thị xã ủy.

2. củng cố an ninh, quốc phòng trong tình hình mới

Thị xã ủy xác định: *“Đấu tranh chống địch phá hoại tư tưởng rất phức tạp, đa dạng mà kẻ thù rất tinh vi, xảo quyệt, dùng mọi thủ đoạn, lợi dụng mọi đối tượng để đánh phá”. “Phải chỉ đạo xây dựng củng cố Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm kỷ luật của đảng viên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục về chính trị, lãnh đạo tư tưởng”.*

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ trong giai đoạn này có ý nghĩa sống còn đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Nhờ có Chỉ thị 23-CT/TW của Bộ Chính trị, các cấp ủy đảng trong Thị xã quán triệt và nâng cao ý thức cảnh giác, kịp thời chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch đánh vào nội bộ. Riêng trong Đảng và bộ máy Nhà nước, thực hiện nghiêm ngặt chế độ tuyển dụng. Kiểm tra, xác minh hồ sơ lý lịch cán bộ, công nhân viên, trường hợp có vấn đề lịch sử chính trị phải bố trí sử dụng theo qui định của Trung ương, của Tỉnh ủy. Trong 4 năm 1991-1994, Thị xã kết nạp 119 đảng viên mới; quyết định không kết nạp 5 trường hợp vi phạm điều cấm về tiêu chuẩn chính trị.

3. Thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ tư (khóa VII)

Quán triệt Nghị quyết Trung ương 4, Thị xã ủy xác định: *“Văn hóa, văn nghệ hiện nay được xem là nền tảng tinh thần của xã hội, một động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Việc phát triển đường lối văn hóa, văn nghệ đúng đắn sẽ đáp ứng một phần nhu cầu hưởng thụ văn hóa của các tầng lớp nhân dân, đóng góp tích cực vào sự nghiệp đổi mới”.*

Từ quan điểm trên, Thị xã ủy chỉ đạo tăng cường xây dựng các thiết chế văn hóa; lập các cụm văn hóa liên xã, phường; Tỉnh xây dựng Trung tâm văn hóa Tỉnh tại Thị xã; củng cố xây dựng 2 đội văn nghệ xã Hòa An và Phường VI; thành lập các nhóm câu lạc bộ đàn ca tài tử...

Khu di tích Nguyễn Sinh Sắc, Bảo tàng Tỉnh và Nghĩa trang Liệt sĩ Tỉnh là các công trình lịch sử, văn hóa thu hút nhân dân trong và ngoài Tỉnh đến tham quan, du lịch, trở thành nơi thăm viếng có tính chất truyền thống, là điểm đặc sắc văn hóa đáng tự hào của nhân dân Thị xã và tỉnh nhà.

4. Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 là một nhiệm vụ lâu dài. Ngay từ khi triển khai ở Thị xã Cao Lãnh, bước đầu đã thúc đẩy sự nghiệp giáo dục, văn

hóa và các mặt công tác xã hội phát triển. Đây là một bước tiến bộ đáng ghi nhận trong lịch sử truyền thống của Thị xã Cao Lãnh.

Tỉnh và Thị xã lập dự án qui hoạch Thị xã được Chính phủ phê duyệt. Tỉnh hỗ trợ Thị xã qui hoạch chi tiết khu nội ô Phường I, Phường II và Phường IV; qui hoạch tổng thể các khu đô thị mới ở Mỹ Trà, Phường VI, Phường XI; mở thêm các tuyến đường mới, hình thành nhiều khu dân cư.

Tháng 5 năm 1993, Thị xã ủy chủ trương kỷ niệm 10 năm xây dựng thị xã Cao Lãnh. Báo cáo tổng kết của Thị xã ủy phản ánh: *“Năm 1990, nhiều cơ quan Tỉnh tiếp tục di dời từ thị xã Sa Đéc về Cao Lãnh, từ đó kinh phí xây dựng cơ sở hạ tầng, kiến thiết thị chính được Tỉnh quan tâm đầu tư mạnh mẽ, bên cạnh đó các ngành Tỉnh đầu tư xây dựng các cơ sở sản xuất và công trình văn hóa mới, Thị xã đã từng bước chuyển thành trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa có sức chi phối ở khu vực”. “Đã hình thành khu công nghiệp Trần Quốc Toản và nhiều cụm kinh tế kỹ thuật, thương mại, dịch vụ mới. Giải quyết được phần lớn việc làm cho người lao động, đào tạo nhiều công nhân kỹ thuật phục vụ các dây chuyền công nghệ mới, đồng thời tạo cho Thị xã một sự thay đổi tập quán: đi sâu vào chuyên môn hóa một phần lực lượng lao động...”*.

5. Thực hiện chính sách xã hội là một nhiệm vụ quan trọng của Thị xã trong quá trình phát triển

Thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng (1991), Thị xã ngày càng quan tâm chính sách xã hội. Những năm 1991-1995, đối tượng hưởng chính sách của Thị xã trên 2.000 người, số này được cấp ủy, chính quyền quan tâm chăm sóc. Thị xã tiến hành khảo sát hoàn cảnh gia đình chính sách, vận động giúp đỡ những gia đình neo đơn, nghèo túng. Vận động quỹ đền ơn đáp nghĩa. Hàng trăm căn nhà tình nghĩa lần lượt được xây dựng cho thương binh, gia đình liệt sĩ. Tặng sổ tiết kiệm tình nghĩa cho gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn với tổng giá trị hàng trăm triệu đồng. Chương trình xóa đói giảm nghèo được cấp ủy, chính quyền quan tâm và nhiều tầng lớp xã hội hưởng ứng.

Trận lụt lớn năm 1994 sớm hơn mọi năm và kéo dài, đến ngày 5 tháng 11, lũ lụt gây thiệt hại cho thị xã Cao Lãnh khoảng 20 tỷ 862 triệu đồng. Khoảng 66% hộ dân bị ngập nước, chỗ sâu nhất 1,5m. Ước thiệt hại hơn 3 tỷ đồng. Thị xã tổ chức vận động “lá lành đùm lá rách”, đã quyên góp được 70.633.000đ, Tỉnh hỗ trợ 94.970.000đ, các nơi hỗ trợ 177.023.000đ, giải quyết cho 2.829 hộ, 11.103 nhân khẩu được cứu trợ.

III- THỊ XÃ TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996 - 2000)

1. Đại hội Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần IV (4-1996)

Từ ngày 01 đến ngày 02 tháng 4 năm 1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần IV được tiến hành tại Hội trường Thị xã ủy. Đại hội có 148 đại biểu đại diện cho 37 chi bộ, đảng bộ cơ sở trong toàn Đảng bộ. Đại hội nhiệt liệt chào mừng đồng chí: Võ Hồng Nhân, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Lê Minh Châu, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND Tỉnh, Nguyễn Thế Hữu, nguyên bí thư Tỉnh ủy và một số cán bộ các ban đảng của Tỉnh ủy. Đại hội bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới gồm 32 đồng chí. Ban Thường vụ Thị xã ủy gồm 10 đồng chí, bầu Bí thư, Phó Bí thư và Ủy ban Kiểm tra Thị xã ủy. Đồng chí Lê Văn Khôi được bầu Bí thư Thị xã ủy, các đồng chí Phạm Đức Phổ: Phó Bí thư Thường trực, Võ Thành Tâm: Phó Bí thư, Chủ tịch UBND Thị xã.

Đại hội Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần thứ IV trong thời điểm đất nước chuyển sang thời kỳ mới: thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tình hình đó đặt ra cho Đảng bộ Thị xã những nhiệm vụ rất nặng nề là làm cách nào để trong khoảng từ 10 đến 20 năm tới, xây dựng Thị xã Tỉnh lỵ đạt các tiêu chí một thành phố văn minh, hiện đại (đô thị loại II).

Nghị quyết Đại hội chỉ rõ: Phải phát huy lợi thế, thúc đẩy nhanh quá trình phát triển thương mại - dịch vụ, công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và kiến thiết đô thị. Theo phương hướng ấy, Thị xã phải huy động mọi nguồn lực, tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành Tỉnh và sự đồng thuận của nhân dân để tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội.

2. Chuyển dịch kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, xây dựng kiến thiết đô thị và thương mại - dịch vụ

Năm 1997 hoàn thành tuyến điện vượt sông Tiền đến xã cù lao Tân Thuận Đông. Đến năm 1999, toàn bộ 13/13 xã, phường có điện, nâng tỷ lệ hộ dân sử dụng điện lên 78,6%.

Năm 1998, Thị xã tổ chức đón nhận danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân. Cũng năm này Thị xã tổ chức thành công diễn tập phòng chống bạo loạn vận hành cơ chế có thực binh.

Năm 1999, thị xã Cao Lãnh là một trong ba đơn vị được Bộ xây dựng tặng cờ và Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen vì đã có nhiều thành tích trong công tác quản lý và phát triển đô thị. Năm 2000, thị xã phát động 7 đợt

“Tuần lễ sạch và xanh”, đã góp phần nâng cao ý thức giữ gìn môi trường sinh thái, thể hiện nếp sống văn minh đô thị.

Năm 2000 Thị xã đã xây dựng khu Liên hợp thể thao ở Mỹ Trà. Thi công 42 công trình, Tỉnh hỗ trợ xây dựng 10 công trình trong đó có 3 nhà tập đa năng trong các trường học để phục vụ Hội khỏe Phù Đổng, với giá trị hàng chục tỉ đồng. Thị xã Tổ chức thành công Đại hội điển hình tiên tiến thời kỳ đổi mới (tháng 5 năm 2000).

3. Bước chuyển về giáo dục - đào tạo, văn hóa, khoa học ứng dụng và giải quyết các vấn đề xã hội

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương (khóa VIII) *“về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”*, Thị xã ủy đề ra một chương trình hành động cụ thể, nội dung chủ yếu trong Chương trình hành động này là: *“Xây dựng con người Thị xã trong thời kỳ phát triển mới; vừa xây dựng, bồi dưỡng yếu tố tích cực, tốt đẹp, cao cả, vừa đấu tranh khắc phục cái lạc hậu, tiêu cực. Vấn đề trước mắt và cơ bản lâu dài là nâng cao văn hóa chính trị và văn hóa pháp luật cho các tầng lớp nhân dân trong Thị xã. Làm cho mọi người phát huy chủ nghĩa yêu nước, truyền thống tốt đẹp trong kháng chiến, có ý thức tự lực, tự cường, củng cố niềm tin vào thắng lợi của công cuộc đổi mới, quyết tâm thực hiện sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa để đưa Thị xã thoát khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Đồng thời nâng cao sự hiểu biết và tôn trọng kỷ cương phép nước, những “qui ước” tốt đẹp của địa phương mình; có lối sống lành mạnh, đoàn kết, gắn bó với cộng đồng, xã hội, khát vọng vươn tới cuộc sống tốt đẹp, phấn đấu mang lại lợi ích cho bản thân, gia đình, tập thể và toàn xã hội”*.

Đặt biệt năm 2000 Tỉnh tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc lần V. Thị xã có 85 em trưởng thành từ phong trào thể thao cơ sở được vào đội tuyển tham gia thi đấu, đạt 56 giải, chiếm 1/3 số huy chương của Đoàn Vận động viên học sinh Đồng Tháp giành được trong Hội khỏe Phù Đổng. Đây là động lực mạnh mẽ thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao Thị xã tiếp tục phát triển sau này. Đây là niềm tự hào của tỉnh nhà nói chung và thị xã Cao Lãnh nói riêng và cũng là điều minh chứng rõ nét về giáo dục Thị xã Cao Lãnh đã phát triển toàn diện trong giáo dục thể hệ trẻ.

Trận lụt năm 2000 lớn nhất trong vòng 60 năm qua; làm ngập 90% diện tích tự nhiên Thị xã, các đường phố trong Thị xã bị ngập nước, có chỗ ngập sâu hơn 1 mét. Tổng thiệt hại 42 tỷ đồng. Học sinh phải nghỉ học 2 tháng.

4. củng cố tổ chức bộ máy Nhà nước, chiến lược cán bộ và cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng

Trong 3 năm 1998 - 2000, Bộ máy hành chính Nhà nước ở Thị xã tiếp tục được sắp xếp, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả điều hành và quản lý xã hội. Công tác cải cách hành chính theo mô hình “một cửa” đã và đang phát huy tác dụng.

Từ đầu năm 1999 đến giữa năm 2000, toàn quốc thực hiện cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng theo Nghị quyết Trung ương 6 (khóa VIII) lần 2 về “Một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”. Nghị quyết này giải quyết vấn đề “Xây dựng Đảng là then chốt”, nằm trong chương trình toàn khóa của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII. Nó có vai trò, vị trí rất quan trọng trong lịch sử xây dựng Đảng, có quan hệ đến sự sống còn, phát triển của Đảng, của chế độ XHCN.

Cuộc vận động xây dựng và chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII, là một sự kiện chính trị quan trọng đối với Đảng bộ và nhân dân thị xã Cao Lãnh. Đã củng cố một bước sự thống nhất về tư tưởng chính trị, rèn luyện đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Tập thể cấp ủy và từng cá nhân giữ cương vị lãnh đạo nhìn nhận sâu sắc hơn những mặt tiến bộ để phát huy, đồng thời khắc phục kịp thời những tồn tại, yếu kém, nhất là công tác lãnh đạo, điều hành. Điều quan trọng là kịp thời phát hiện và giải quyết một số vụ việc tiêu cực, làm trong sạch nội bộ, tăng cường sự đoàn kết, tạo điều kiện chuẩn bị nhân sự cấp ủy cho Đại hội lần V Đảng bộ Thị xã. Những tiến bộ của thị xã Cao Lãnh trong những năm 1996-2000 đã tạo thêm những tiền đề vật chất và tinh thần, mở ra triển vọng đầy nhanh sự phát triển kinh tế, xã hội trong nhiều năm tới.

IV- ĐỔI MỚI TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (2001 - 2005)

1. Đại hội Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần thứ V (12 - 2000)

Từ ngày 26 đến ngày 27 tháng 12 năm 2000, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Cao Lãnh lần V được tiến hành tại Hội trường Công an tỉnh. Đại hội có 140 đại biểu, đại diện cho hơn 1.335 đảng viên của 30 tổ chức cơ sở đảng. Đại hội được đồng chí: Trương Vĩnh Trọng, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Đồng Tháp, Huỳnh Minh Đoàn, Phó Bí thư Tỉnh ủy về dự và chỉ đạo Đại hội. Đại hội được tiến hành vào thời điểm sau 15 năm thực hiện đường lối

đổi mới, 17 năm tái lập thị xã, 10 năm qui hoạch xây dựng thị xã tỉnh lỵ của Tỉnh.

Những năm 1996 - 2000, Đảng bộ Thị xã đã lãnh đạo nhân dân vượt qua nhiều khó khăn, thách thức, giành được nhiều thành tựu mới. *“Nhiệm kỳ qua, được sự lãnh chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự nỗ lực, sáng tạo của tập thể Ban Chấp hành, đã mạnh dạn đề ra những giải pháp thực hiện đạt cơ bản và vượt chỉ tiêu một số mặt công tác trọng tâm trên nhiều lĩnh vực như đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, phát triển nhanh dịch vụ thương mại, kiện toàn công tác quản lý, xây dựng cơ sở hạ tầng trong đó có chủ trọng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu phát triển nông nghiệp, nông thôn. Từ đó, bộ mặt thị xã có nhiều đổi mới, nếp sống văn minh đô thị được thể hiện rõ hơn, vệ sinh môi trường đô thị được cải thiện, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể có nhiều chuyển biến mới, đặc biệt là cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”*.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành mới gồm 33 ủy viên, Ban Thường vụ 10 ủy viên. Đồng chí Mai Văn Hương được bầu làm Bí thư Thị ủy, các đồng chí Nguyễn Phước Sơn và Võ Thành Tâm là Phó Bí thư. Đại hội bầu Ủy ban Kiểm tra Thị ủy gồm 5 ủy viên, do đồng chí Võ Văn Điệp làm Chủ nhiệm.

Trong điều kiện phải khắc phục hậu quả lũ lụt năm 2000, những mục tiêu do Đại hội đề ra thể hiện ý chí và quyết tâm rất cao của Đảng bộ thị xã nhằm xóa bỏ nghèo nàn lạc hậu, đưa Thị xã phát triển nhanh và bền vững.

2. Tập trung phát triển kinh tế và xây dựng cơ sở hạ tầng

Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm xã hội (GDP) bình quân hàng năm đạt 14,45% (chỉ tiêu Nghị quyết 14,29%), mức tăng trưởng năm sau cao hơn năm trước (2001 tăng 11,35%, 2002 tăng 13,03%, 2003 tăng 13,71%, 2004 tăng 15,17%, và năm 2005 tăng khoảng 19%).

Khu vực công nghiệp - xây dựng có mức tăng trưởng nhanh nhất, bình quân mỗi năm tăng 18,56%. Vốn đầu tư phát triển tăng nhanh, chiếm 45% giá trị tổng sản phẩm xã hội trên địa bàn (khoảng 2.500 tỷ đồng trong 5 năm 2001 - 2005).

Trong 3 năm 2001 - 2003, quốc lộ 30 đoạn từ Ngã ba An Hữu (điểm nối quốc lộ 1 tại Cái Bè, Tiền Giang) đến thị xã Cao Lãnh được Trung ương đầu tư nâng cấp.

Trong 5 năm có hơn 130.000m² nhà ở kiên cố được xây dựng, nâng tỷ lệ

nhà ở kiên cố lên 55,72%. Nhiều dự án nâng cấp, mở rộng nội ô Thị xã đã và đang thực hiện với nhiều khu dân cư, khu đô thị mới.

3. Tiến bộ mới về văn hóa - xã hội

Đầu năm 2005, Thị xã được Tỉnh công nhận hoàn thành phổ cập trung học đúng độ tuổi; sau khi được công nhận, Thị xã tiếp tục củng cố và duy trì phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi đồng thời đẩy mạnh tiến độ phổ cập trung học cơ sở đúng độ tuổi theo kế hoạch phổ cập giáo dục của Tỉnh.

Tính đến 2005, thị xã Cao Lãnh có 03 trường các cấp đạt chuẩn quốc gia (Nhà trẻ Bông Sen, Tiểu học Lê Quý Đôn và THCS Nguyễn Thị Lựu). Trong 5 năm đã có 3.745 học sinh được đào tạo các nghề như: cắt may, thêu, điện - điện tử, tin học...

Xã, phường đều có trạm truyền thanh công suất từ 350 đến 600W. Cán bộ quản lý, phóng viên được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn, thông tin nhanh, phản ánh các phong trào cách mạng quần chúng, cổ vũ những gương điển hình tiên tiến đi đôi với việc phê phán các biểu hiện tiêu cực trong xã hội.

4. Thực hiện nhiệm vụ an ninh quốc phòng trong tình hình mới

Sau 1 năm thực hiện Nghị quyết 04-NQ/TU và Kế hoạch số 33- KH/TU của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang, dân quân tự vệ, dự bị động viên. Đến tháng 8 năm 2004 toàn Thị xã có 2.870 dân quân tự vệ, trong đó 52 đảng viên làm nòng cốt lãnh đạo, chỉ huy. Lực lượng dự bị động viên toàn Thị xã gồm 2.221 cán bộ, chiến sĩ, đã tổ chức phúc tra biên chế vào các đơn vị dự bị 2.146 người, đạt 96,62% so với tổng số quân nhân dự bị, có 155 đảng viên, đạt 7,22% so tổng số.

Nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội ở địa phương luôn đặt dưới sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối, trực tiếp của Đảng, theo cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân làm chủ và lực lượng vũ trang làm nòng cốt. Sự đổi mới về cơ chế lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác an ninh, quốc phòng đã phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị, từng bước bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch phòng thủ cơ bản, phòng chống bạo loạn, chủ động xử lý tình huống xấu có thể xảy ra.

5. Đổi mới về tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị

Khoảng giữa năm 2002, Thị xã ủy triển khai thực hiện Nghị quyết 11-NQ/TW của Bộ Chính trị về việc luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý. Thị xã ủy xác định: *“Luân chuyển cán bộ là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác cán bộ, nhằm tạo điều kiện cho cán bộ trải nghiệm qua thực tiễn trên*

nhiều lĩnh vực, có kiến thức và kinh nghiệm nhiều mặt để từ đó nâng cao bản lĩnh lãnh đạo và năng lực công tác, tạo nguồn qui hoạch trước mắt và lâu dài cho Thị xã. Qua tiếp thu Nghị quyết, hầu hết cán bộ, đảng viên trong đảng bộ có sự chuyển biến tích cực về nhận thức của công tác luân chuyển cán bộ và coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên về công tác cán bộ của Đảng trong toàn hệ thống chính trị, đây là dịp thử thách đối với lực lượng cán bộ trẻ có phẩm chất đạo đức, trình độ và năng lực công tác”.

Từ tháng 8/2002 đến tháng 6/2005, Thị xã đã luân chuyển 15 cán bộ, trong đó có 7 đồng chí là trưởng, phó các ban, ngành, đoàn thể Thị xã và 8 đồng chí là bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch UBND các xã, phường. Khoảng 70% cán bộ luân chuyển đã phát huy tốt, chịu khó đầu tư suy nghĩ để tiếp cận nhanh với công việc mới. Có một số đồng chí biết tận dụng cơ hội, từng bước nâng dần uy tín của bản thân, tạo được niềm tin đối với cấp ủy và cán bộ đảng viên nơi đang công tác. Sau thời gian luân chuyển, một số cán bộ được bố trí theo yêu cầu qui hoạch, có đồng chí được đề cử vào Ban Thường vụ Thị ủy, 4 cán bộ được tín nhiệm bổ sung vào danh sách đề cử cấp ủy Thị xã nhiệm kỳ 2005 - 2010.

Thực hiện chủ trương chuẩn hóa và tạo nguồn cán bộ, Ban Thường vụ Thị xã ủy đã quyết định cử 732 lượt cán bộ đi học các lớp đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ; ban hành tiêu chuẩn cán bộ một số chức danh chủ chốt và được triển khai cho toàn thể cán bộ công chức để phấn đấu học tập, rèn luyện. Việc nhận xét, đánh giá, điều động, bổ nhiệm được thực hiện theo qui trình hướng dẫn của Trung ương, bảo đảm nguyên tắc dân chủ tập thể. Nhờ đó, hầu hết cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, phát huy được năng lực lãnh đạo, điều hành.

Trong 5 năm 2001-2005, Đảng bộ thị xã kết nạp được 60 đảng viên mới, tính đến tháng 10 năm 2005, Đảng bộ thị xã Cao Lãnh đã có 47 tổ chức cơ sở đảng trong đó 17 đảng bộ và 30 chi bộ cơ sở. Số đảng bộ trong sạch vững mạnh bình quân hàng năm là 58,75%. Tỷ lệ đảng viên so với dân số đạt 1,09%.

*** NHÌN LẠI CHẶNG ĐƯỜNG 30 NĂM SAU NGÀY GIẢI PHÓNG**

Từ năm 1975-1983 Cao Lãnh là thị trấn; từ năm 1983 đến 1990, Cao Lãnh là Thị xã, và từ năm 1990 đến 2005 là Thị xã Tỉnh lỵ.

Những năm là thị trấn, Đảng bộ và nhân dân nơi đây đã ra sức khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển sản xuất; tiến hành sự nghiệp cải tạo XHCN; tham gia chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống giặc Pôn Pốt trên

mặt trận biên giới của Tỉnh; trấn áp bọn phản cách mạng âm mưu nhen nhóm chống phá cách mạng; khắc phục những thiệt hại nặng nề trong nạn lụt lớn năm 1978. Khó khăn chồng lên khó khăn, nhưng với truyền thống yêu nước và cách mạng, tinh thần lao động sáng tạo, ý chí vươn lên mạnh mẽ, Đảng bộ và nhân dân thị trấn Cao Lãnh đã giành được thắng lợi nhất định trong sự nghiệp cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới. Đáng tiếc là trong khoảng thời gian ấy những sai lầm do chính sách cải tạo các thành phần kinh tế và sự tồn tại quá lâu cơ chế tập trung quan liêu bao cấp gây ảnh hưởng khá nặng, làm chậm tốc độ phát triển kinh tế - xã hội nói chung, trong đó có thị trấn Cao Lãnh. Đó là những năm nhân dân Cao Lãnh ra sức phát triển sản xuất, tập trung phát triển nông nghiệp, trọng tâm là cây lúa, đã làm ra sản lượng lương thực tăng lên gấp bội so với trước giải phóng, nhưng do cơ chế, chính sách không phù hợp nên đời sống nhân dân nhìn chung vẫn khó khăn, bộ mặt thị trấn Cao Lãnh vẫn nghèo nàn, chưa có gì đổi thay đáng kể.

Từ khi tái lập Thị xã, Đảng bộ và nhân dân Cao Lãnh đã khai thác tối ưu các yếu tố “thiên thời, địa lợi, nhân hòa”, “thời cơ vận hội” trong thời kỳ đổi mới (1986-1995), công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập nền kinh tế thế giới (1996 - 2005). Được sự quan tâm đầu tư của Tỉnh kết hợp với sự nỗ lực vươn lên phát huy nội lực, đổi mới mạnh mẽ cách nghĩ, cách làm, Đảng bộ Thị xã đã có hướng đi đúng trong chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tập trung đầu tư có trọng tâm, trọng điểm để phát triển thương mại - dịch vụ, công nghiệp - xây dựng, chăm lo phát triển nông nghiệp toàn diện..., đã tạo nên sự tăng trưởng nhanh và bền vững, cơ cấu kinh tế chuyển dịch nhanh theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đem lại sự đổi thay kỳ diệu, nhất là về xây dựng cơ sở hạ tầng, qui hoạch và xây dựng kiến thiết đô thị; đời sống tinh thần và vật chất của các tầng lớp nhân dân không ngừng được nâng cao. Đến năm 2005, thị xã Cao Lãnh cơ bản đạt các tiêu chí đô thị loại III. Thị xã Cao Lãnh đã hội nhập thành công vào nền kinh tế - xã hội của đất nước như một điểm sáng của một đô thị mới văn minh, hiện đại.

Với sự phát triển vượt bậc của thị xã Cao Lãnh trong thời kỳ đổi mới, có thể khẳng định đây là chặng đường phát triển rực rỡ nhất của Đảng bộ và nhân dân Cao Lãnh, là niềm tự hào chung của Đảng bộ và nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Đạt được những thành tựu ấy, trước hết nhờ đường lối đổi mới của Đảng, sự lãnh đạo kiên quyết, sáng suốt của Tỉnh ủy, UBND Tỉnh, sự nỗ lực lãnh đạo toàn diện của Đảng bộ Thị xã và tinh thần “trỗi dậy” mạnh mẽ của các cấp, các ngành, doanh nghiệp, doanh nhân, trí thức và nhân dân lao động.

PHẦN KẾT LUẬN

(I)

Hơn ba thế kỷ trước, dưới sự bảo trợ của hoàng hậu Chân Lạp Chey-Chetta II là công chúa Ngọc Vạn con của chúa Nguyễn Phúc Nguyên, lưu dân người Việt ở vùng đất Thuận Quảng vào khai khẩn đất hoang, lập ra những xóm, thôn người Việt ở hai bên bờ sông Tiền, cù lao Trâu và xóm Bả Canh là 2 cụm dân cư đầu tiên của thị xã Cao Lãnh.

Theo tương truyền cách nay 190 năm, ông Câu Đương tên Lãnh cùng vợ nguyên chết thay cho dân trong đại dịch nên được dân nhớ ơn lập đền thờ và đặt tên chợ Câu Lãnh, lâu ngày nói trại đi thành Cao Lãnh, sau này thành tên của một quận (năm 1913) và tên một huyện và một thị xã rồi thành phố ngày nay.

Những lưu dân người Việt mang theo nền văn minh lúa nước và khí phách anh hùng của dân tộc, truyền thống đoàn kết, yêu nước trọng nghĩa khinh tài, tinh thần cần cù sáng tạo trong lao động sản xuất, kiên trì vượt qua khắc nghiệt của thiên nhiên, đã biến vùng đất lan bồi hoang sơ nhưng phì nhiêu nhiều tôm, cá thành làng mạc trù phú, có hàng hoá giao thương với các nước lân cận. Ngoài việc mở mang kinh tế, năm 1857 Tri phủ Hồ Trọng Đính đã vận động xây Văn Thánh Miếu ở rạch Ông Cân thôn Mỹ Trà nhằm khuyến học, khuyến tài. Người Việt ở Cao Lãnh đã cùng người Việt gốc Hoa, Chăm, Khmer khai phá đất đai góp công sức cùng quân của Vua Quang Trung - Nguyễn Huệ đại phá quân Xiêm. Khi thực dân Pháp xâm chiếm lục tỉnh Nam Kỳ, với hào khí sẵn có, nhân dân Cao Lãnh đã tham gia nghĩa quân Thiên Hộ Võ Duy Dương, Đốc Binh Nguyễn Tấn Kiều, nhiều người đóng góp tiền, của cho kháng chiến, nổi bật là Trần Trọng Khiêm người có công khai mở làng Hoà An đã đem hết sản nghiệp hiến cho kháng chiến, nhân dân Mỹ Trà cùng nghĩa quân đánh giặc Pháp tại nội thị. Tấm gương của Thống lĩnh binh Nguyễn Văn Linh “Thà chết vinh hơn sống nhục” đã hun đúc tinh thần yêu nước của nhân dân - nhất là thanh niên Cao Lãnh - nhiều người tham gia phong trào Đông Du, Duy Tân tiêu biểu là Nguyễn Quang Diêu, Nguyễn Hữu Kiến, hay tham gia “hội kín” của Nguyễn An Ninh, “Đạo Lành” một nhánh của Thiên địa Hội. Truyền thống yêu nước, anh hùng bất khuất, không chịu nhục mất nước, không cam chịu làm nô lệ của người dân Cao Lãnh đã thu hút những nhà nho yêu nước bị lưu đày biệt xứ tụ hợp về đây như Võ Hoàn, Nguyễn Sinh Sắc...

Tuy nhiên, các phong trào này đều bị thất bại do chưa có đường, hướng rõ ràng, con đường cứu nước còn mờ mịt chưa có lối ra.

(II)

Những năm 20 của thế kỷ XX báo “Người cùng khổ”, “Bản án thực dân Pháp” của Nguyễn Ái Quốc được các thủy thủ người Việt yêu nước lưu truyền về Cao Lãnh, đã loé lên ánh sáng thôi thúc nhiều thanh niên, trí thức yêu nước sang Quảng Châu (Trung Quốc) học “Đường Cách Mệnh”. Cuối năm 1927, lập tổ Việt Nam Thanh niên Cách mạng Đồng chí Hội đầu tiên ở tỉnh Sa Đéc do Nguyễn Văn Phát làm tổ trưởng. Tháng 10-1929 Phạm Hữu Lầu người thanh niên ưu tú của làng Hoà An, là người đầu tiên ở Cao Lãnh được kết nạp vào An Nam Cộng sản Đảng, là uỷ viên Ban chấp hành Lâm thời An Nam Cộng sản Đảng. Ngày 03/02/1930 hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản đã cử Phạm Hữu Lầu làm uỷ viên Ban chấp uỷ lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam.

Tháng 11/1929 chi bộ An Nam Cộng sản Đảng đầu tiên của quận Cao Lãnh - tỉnh Sa Đéc được thành lập tại vườn mù u xã Hoà An. Tháng 02/1930 chi bộ “đặc biệt Cao Lãnh” của Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập đã cử đảng viên xây dựng phong trào ở quận Cao Lãnh, các quận trong tỉnh và các tỉnh lân cận.

Từ khi có Đảng lãnh đạo địa bàn tỉnh Sa Đéc, quận Cao Lãnh đã chấm dứt thời kỳ đấu tranh theo xu hướng chính trị khác nhau, với đường lối cách mạng và phương pháp cách mạng đúng đắn đã tập hợp đông đảo nhân dân đấu tranh thành các cao trào 1930-1931 và nổi bật là cuộc đấu tranh ngày 03/5/1930 của hơn 4.000 người ở quận lỵ Cao Lãnh, buộc

Thông đốc Nam kỳ phải ký sắc lệnh hoàn thuế thân ở 21 tỉnh Nam Kỳ trong 2 tháng, gây ảnh hưởng lớn ở Nam kỳ.

Sau đó, địch đánh phá ác liệt tổ chức Đảng ở Cao Lãnh, nhiều đảng viên bị giết, bị bắt tù đầy, tổ chức Đảng nhiều lần bị tan rã được củng cố lại tiếp tục lãnh đạo nhân dân Cao Lãnh làm nên các cao trào 1936-1939, 1939-1945. Khi thời cơ đến, Đảng bộ Cao Lãnh đã lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa giành chính quyền quận Cao Lãnh và đưa lực lượng xuống Sa Đéc theo lãnh đạo trực tiếp của bà Trần Thị Nhượng (Sáu Ngai) Bí thư Tỉnh uỷ cướp chính quyền tỉnh góp phần quan trọng vào thắng lợi của cách mạng tháng Tám, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.

Nhưng thực dân Pháp chưa từ bỏ tham vọng xâm lược, nô dịch 3 nước Đông Dương, chúng núp sau lưng lực lượng Đồng Minh (do đế quốc Anh phụ trách) giải giáp quân bại trận Phát-xít Nhật đã quay trở lại xâm lược Việt Nam lần nữa. Ngày 17/01/1946 chúng tiến đánh Sa Đéc, sáng ngày 5/02/1946 chúng đánh chiếm quận lỵ Cao Lãnh.

Dưới sự lãnh đạo của quận uỷ, chính quyền cách mạng non trẻ của quận, các làng đã vượt qua khó khăn, thách thức ban đầu, đã phát huy truyền thống kiên cường bất khuất của nhân dân, động viên nhân dân, những người giàu có góp lư, nôi đồng, mâm thau, để đúc đạn, mua súng đạn, góp ghe chài làm cản trên sông Cao Lãnh, xây dựng xã chiến đấu bao vây giặc trong nội ô thị trấn, nhanh chóng xây dựng lực lượng vừa chiến đấu, vừa sản xuất, xây dựng đời sống mới ở các xã ven. Được nhân dân trong nội thị hỗ trợ lực lượng Công an đã bí mật bất ngờ đột nhập vào nội thị diệt các tên tay sai gian ác, tiến hành công tác địch vận... đã lập nên những chiến công vang dội, trong đó có Võ Văn Mừng quê xã Tân Thuận Tây là người đầu tiên của tỉnh được tuyên dương Anh hùng Lực lượng Vũ trang trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

(III)

Theo Hiệp định Genève Cao Lãnh là nơi tập kết chuyển quân, trong 100 ngày tuy ngắn ngủi, nhưng thuận lợi cho việc học tập trong nội bộ và nhân dân, sắp xếp, tổ chức, bố trí lại lực lượng ở lại bước vào cuộc đấu tranh mới chống đế quốc Mỹ và tập đoàn phong kiến phản động Ngô Đình Diệm.

Với niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh, hình ảnh anh bộ đội Cụ Hồ đã để lại trong lòng nhân dân Cao Lãnh niềm tin tưởng vào tất thắng của cách mạng. Do đó, ba ngày sau chuyển tàu chở đoàn tập kết cuối cùng rời bến Bắc Cao Lãnh, học sinh trường Tiểu học Cao Lãnh đã treo cờ hoà bình đấu tranh chống đập phá đài liệt sĩ do quân dân chánh Long Châu Sa lập, mở màn cuộc đấu tranh đòi thi hành Hiệp định, chống tổ cộng, diệt cộng, đồng khởi và kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cực kỳ cam go, ác liệt, đầy gian khổ hy sinh. Trong suốt 21 năm chống Mỹ, có 19 năm từ Thị trấn nâng lên thành thị xã - Tỉnh lỵ Kiên Phong, đảng bộ và nhân dân Thị xã tuyệt đối trung thành và vận dụng sáng tạo đường lối và phương pháp, phương châm cách mạng đúng đắn của Đảng, tin dân, bám trụ trong dân, tập hợp lực lượng bằng các hình thức công khai, hợp pháp, bán công khai, bất hợp pháp. Truyền thống yêu nước, kiên cường bất khuất của người dân Cao Lãnh được nâng lên theo chủ nghĩa anh hùng cách mạng, dù bị địch bắt bớ tù đầy, bắn giết, đốt nhà, nhưng hàng trăm gia đình ở các xã ven, nội ô vẫn nuôi chứa cán bộ, du kích. Hàng trăm đảng viên, có cả Bí thư chi bộ xã

như Mai Văn Khải, Nguyễn Văn Hạo, Nguyễn Thị Cúc (Ba Trà) nhiều cán bộ huyện, thị xã có cả uỷ viên, huyện uỷ viên, thị xã uỷ viên, Thường vụ huyện uỷ như Lương Thiện Tương, Trần Văn Thường (Tư Tha), Năm Phủ, Nguyễn Văn Võ (Út Huê) trong lúc bám trụ chỉ đạo các xã cù lao An Tịnh, xã Mỹ Trà đã hy sinh. Vượt lên trên mọi hy sinh gian khổ đó, đảng bộ thị xã kiên cường thực hiện ba bám và đã lập được những chiến công hiển hách trong đấu tranh chính trị, vũ trang, trong kết hợp 3 mũi chính trị - binh vận - vũ trang đưa đông đảo quần chúng yêu nước của thị xã nổi dậy giải phóng hoàn toàn thị xã vào 22 giờ đêm 30/4/1975, góp phần vào thắng lợi chung của cả tỉnh, cả nước, xứng đáng được nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân cho xã Hoà An, Mỹ Trà, nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân thị xã Cao Lãnh.

(IV)

Trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, chiến đấu bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam và làm nghĩa vụ quốc tế ở Campuchia, thị xã Cao Lãnh có hàng vạn người tham gia, trong đó có trên 1.000 người con ưu tú xã thân vì Tổ quốc được công nhận liệt sĩ, có 552 thương bệnh binh, có 1.163 gia đình có công với cách mạng, có 61 bà mẹ Việt Nam Anh hùng.

- Năm 1967 Ủy ban Mặt trận Giải phóng Trung Nam bộ đã tặng Quân dân Thị xã Kiến Phong (tức thị xã Cao Lãnh) Huân chương Giải phóng hạng nhì.

- Năm 1969 xã Hoà An được Trung ương Cục miền Nam tặng 8 chữ vàng “Trung dũng, kiên cường, bám đất, giành dân”.

- Ngày 20/01/1971 Đội Biệt động trường Trung học Cao Lãnh Kiến Phong (nay là trường THPT TP. Cao Lãnh) được Chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất, có thành tích xuất sắc trong phong trào đấu tranh vũ trang góp phần vào công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

- Phát huy truyền thống yêu nước của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân thị xã Cao Lãnh, ngày 31 tháng 07 năm 1998 nhân dân và lực lượng vũ trang nhân dân thị xã Cao Lãnh được Nhà nước tuyên dương Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Xã Hoà An ngày 22/12/1994 được Nhà nước tuyên dương Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

Ngày 31 tháng 07 năm 1998 nhân dân và lực lượng vũ trang xã Mỹ Trà được Nhà nước tuyên dương Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

- Về tuyên dương cá nhân Anh hùng LLVT Có 5 cá nhân: Võ Văn Mừng - Anh hùng LLVT nhân dân thời chống Pháp; Trần Thị Thu, Đinh Công Bê (Ba Chiến), Nguyễn Thị Cúc, Võ Thanh Hồng thời kỳ chống Mỹ.

Với thành tích xuất sắc nêu trên, nhân dân lực lượng vũ trang cán bộ, đảng viên Thị xã đã được Nhà nước tặng:

- Lực lượng vũ trang được tặng 9 huân chương chiến công giải phóng (02 hạng nhất, 07 hạng ba) và 4 huân chương chiến công giải phóng cho cá nhân (1 hạng nhì, 3 hạng ba); 3 dũng sĩ bắn máy bay, 6 dũng sĩ diệt cơ giới và trên 300 bằng khen, giấy khen cho tập thể cá nhân.

- 2 Huân chương Hồ Chí Minh cho cá nhân: Trần Thị Nhượng, Trần Anh Điền.

- 66 Huân chương độc lập hạng 1, 2, 3.

- 224 Huân chương kháng chiến chống Pháp 1, 2, 3; 208 Huy chương 1, 2; 64 Bằng khen Chính Phủ; 29 Bằng khen của UBND tỉnh.

- 842 Huân chương kháng chiến chống Mỹ 1, 2, 3; 596 Huy chương 1, 2; 459 Bằng khen của Chính phủ; 69 Bằng khen của UBND tỉnh.

BÀI HỌC

Hơn ba trăm năm từ lúc lưu dân khai hoang lập ấp, đến chống quân xâm lược xiêm la, chống thực dân pháp và đế quốc mỹ, mỗi giai đoạn lịch sử đều có nhiều bài học về xây dựng và bảo vệ tổ quốc, có thể rút ra những bài học chủ yếu sau đây:

Bài học thứ nhất: Phải có đường lối, chủ trương đúng đắn, phù hợp với mỗi giai đoạn lịch sử nhất định mới khơi dậy, phát huy lòng yêu nước, đoàn kết, tập hợp đông đảo nhân dân, tạo nên sức mạnh toàn dân.

Ngay trong thời các chúa Nguyễn đã có chính sách ngoại giao đúng đắn và chính sách khuyến khích lưu dân đi khai hoang như phong chức hàm cho người đóng góp thóc giống, tiền, trâu bò để nhà nước hỗ trợ dân nghèo đi khai hoang, chính sách lập thôn, ấp... đã nhanh chóng huy động đông đảo lưu dân người Việt khai phá, biến vùng đất hoang sơ thành thôn, ấp trù phú, xác lập chủ quyền Việt Nam trên vùng đất Nam bộ.

Nhưng triều đình nhà Nguyễn thực hiện chính sách bế quan tỏa cảng, lại nhu nhược nên đất nước bị Pháp xâm lược. Thời gian dài phong trào Cần Vương, các sĩ phu trí thức yêu nước phát động phong trào Đông Du, Duy Tân... được các nhà yêu nước và nhân dân Cao Lãnh hưởng ứng, nhưng đều thất bại do chưa có đường hướng, phương pháp cứu nước đúng đắn.

Từ khi có “Đường Kách Mệnh” của Nguyễn Ái Quốc, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, Đảng bộ Cao Lãnh đã đưa đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn của Đảng, của Bác Hồ xâm nhập vào nhân dân, khơi dậy truyền thống yêu nước của nhân dân Cao Lãnh, đã đẩy lên các cao trào cách mạng 1930-1931, 1936-1939, 1939-1945, góp phần thắng lợi trong cách mạng Tháng Tám.

Khi Pháp trở lại xâm lược nước ta lần nữa, nắm vững và vận dụng sáng tạo đường lối kháng chiến đúng đắn, “toàn dân, toàn diện, trường kỳ và tự lực cánh sinh”, Đảng bộ và quân dân Cao Lãnh đã kiên cường xây dựng xã chiến đấu, bao vây địch trong quận lỵ, đồng thời bí mật bất ngờ đột nhập vào nội thị đánh địch, trừng trị những tên tình báo, tay sai gian ác, góp phần đánh bại thực dân Pháp.

Pháp thua chưa rút hết quân, đế quốc Mỹ nhảy vào xâm lược Việt Nam bằng chính sách thực dân kiểu mới. Trước tình hình đó “Đảng ta có chùng nào chậm trễ ra đường lối cách mạng miền Nam và đường lối cách mạng XHCN miền Bắc. Việc chậm trễ ra đường lối của hai cuộc cách mạng ở hai miền có ảnh hưởng nhất định đến tiến trình của phong trào cách mạng, làm cho những vướng mắc trong thực tiễn cách mạng ở hai miền chậm được tháo gỡ”.

Nhưng dưới ánh sáng của “Đề cương Cách mạng miền Nam” và Nghị quyết 15 của BCH Trung ương Đảng (khoá II), được sự chỉ đạo sâu sát của Tỉnh uỷ Kiến Phong, Sa Đéc, Đảng bộ thị xã Cao Lãnh đã sáng tạo trong vận dụng đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn của Đảng, nhất là nghệ thuật thực hiện phương châm đấu tranh chính trị kết hợp vũ trang, phối hợp 3 mũi chính trị-binh vận-vũ trang giáp công phù hợp với điều kiện cụ thể của một thị xã có tính chất căn cứ quân sự. Điều đó đã chứng minh một chân lý: những công nhân, nông dân, lớp nghèo thành thị, trí thức và tất cả những người không chịu nhục mất nước, không chịu làm nô lệ là những người góp phần sáng tạo đường lối và phương pháp cách mạng đúng đắn và chính họ là những người thực hiện.

Trong giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, do chủ quan, nóng vội, duy ý chí trong cải tạo nông nghiệp và công thương nghiệp; và kéo dài việc thực hiện cơ chế quản lý hành chính quan liêu, tập trung bao cấp, lại bị kẻ thù bao

vây cấm vận nên đất nước rơi vào khủng hoảng kinh tế, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn. Nhưng Đảng ta biết tự đổi mới, tự chỉnh đốn, đã đề ra đường lối đổi mới để xây dựng chủ nghĩa xã hội. Vận dụng đúng đắn đường lối đổi mới đó, thị xã Cao Lãnh đã nhanh chóng phát triển toàn diện và trở thành đô thị loại 3, thành thành phố trẻ, năng động.

Bài học thứ hai: Phải quán triệt và thực hiện quan điểm đúng đắn của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh: quần chúng nhân dân là người làm nên lịch sử, phải tin dân, tôn trọng dân, dựa vào dân, xây dựng thể trận lòng dân làm nền tảng cho thể trận quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân để cứu nước, xây dựng và bảo vệ tổ quốc.

Kế thừa quan điểm của các triều đại từ Lý, Trần, Lê, “Lấy dân làm gốc” trong di dân lập ấp, từ khi có Đảng, chi bộ Cao Lãnh lúc mới ra đời đã tin và dựa vào nhân dân, khơi dậy lòng yêu nước của nhân dân, đã huy động hơn 4.000 người đấu tranh buộc Thống đốc Nam kỳ phải hoãn thuế thân toàn Nam kỳ trong 2 tháng. Trong những lúc địch khủng bố dã man, những người cộng sản ở Cao Lãnh vẫn tin và bám vào nhân dân gầy dựng lại cơ sở, lãnh đạo các cao trào đấu tranh tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền trong cách mạng tháng 8/1945.

Trước chính sách vừa phát xít vừa lừa mị bằng chiêu bài quốc gia dân tộc, vừa mua chuộc bằng viện trợ kinh tế theo kiểu thực dân mới của đế quốc Mỹ và tay sai, Đảng bộ Cao Lãnh đã kiên trì vận động nhân dân nêu cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc và bằng tấm gương chiến đấu kiên cường thực hiện 3 bám, dũng cảm chiến đấu hy sinh hy sinh của hàng trăm cán bộ, đảng viên, bộ đội, du kích, có cả huyện uỷ viên, thị xã uỷ, uỷ viên thường vụ huyện uỷ, đã tạo được tình thương yêu và tin tưởng của nhân dân về Đảng, anh bộ đội Cụ Hồ, tạo được thể trận lòng dân nên địch dùng đủ cách tìm diệt và bình định, nhưng chúng không bình định được lòng dân Cao Lãnh.

Có thể nói tám chữ vàng “Trung dũng, kiên cường, bám đất, giành dân” mà Trung ương Cục đã tặng cho Đảng bộ, nhân dân và lực lượng xã Hòa An cũng là phong tặng cho toàn thị xã.

Ngày 30/4/1975, 3 mũi tiến vào giải phóng thị xã chưa đầy 100 tay súng của biệt động thị xã và an ninh vũ trang tỉnh, nhưng các chi bộ ven nội ô thị xã đã phát động nhân dân nổi dậy giải phóng hoàn toàn thị xã không đổ giọt máu, trong khi lực lượng quân đội Sài Gòn tại thị xã hơn 3.000 người.

Trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, đảng bộ luôn quan tâm xây dựng liên minh công - nông - trí làm nền tảng cho khối đại đoàn kết toàn dân. Khi sai lầm, thiếu sót về nóng vội, chủ quan, duy ý chí trong cải tạo và xây dựng xã hội chủ nghĩa, Đảng đã nghiêm khắc tự phê bình và nghiêm túc khắc phục bằng đổi mới cơ chế quản lý để giải phóng sức sản xuất, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong thực hiện qui chế dân chủ, xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, đã củng cố được lòng tin của nhân dân đối với Đảng.

Bài học tin dân, bám dân, hết lòng yêu dân, lo cho dân, dựa vào nhân dân là nhân tố quyết định mọi thành bại để xây dựng và phát triển cách mạng, nhằm mục tiêu cao nhất là phục vụ nhân dân. Đó là bài học lớn nhất, quý nhất của tất cả các giai đoạn lịch sử đã qua, trong hiện tại và tương lai.

Bài học thứ ba: Xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị tư tưởng và tổ chức, đủ sức lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ cách mạng.

Đảng lãnh đạo là nhân tố quyết định mọi thành, bại của cách mạng trong giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ cũng như trong xây dựng chủ nghĩa xã hội. Phải thường xuyên chăm lo công tác xây dựng Đảng về chính trị tư tưởng để đảng viên, cán bộ, nhân viên, quán triệt và trung thành với lý tưởng, đường lối của Đảng, xác định động cơ chiến đấu như các đảng viên, cán bộ tiền bối là những người chỉ biết sống cho dân, chết cũng vì dân.

Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, không có dân chủ trong đảng thì không có làm chủ của nhân dân. Khi Đảng cầm quyền để lãnh đạo nhân dân thực hiện quyền làm chủ của mình, đòi hỏi Đảng bộ phải chú trọng xây dựng chính quyền thực sự của dân, do dân và vì dân, thực hiện tốt qui chế dân chủ công khai, có vậy cấp uỷ, chính quyền địa phương, cơ sở mới tránh xa vào sai lầm: quan liêu xa rời quần chúng, đề ra chủ trương chính sách không phù hợp với nguyện vọng, lợi ích chính đáng và hợp pháp của nhân dân, đồng thời chủ động ngăn ngừa tệ quan liêu, tham nhũng.

Phải thường xuyên tự đổi mới, sắp xếp tổ chức Đảng, các đoàn thể chính trị, tổ chức quần chúng phù hợp yêu cầu nhiệm vụ cách mạng từng thời kỳ. Thực tiễn chứng minh khi ký kết hiệp định Genève, Đảng đã chủ động chuyển hướng chiến lược, sắp xếp lại tổ chức ở cơ sở mới đủ sức chống kẻ thù mới là đế quốc Mỹ. Ở thị xã Cao Lãnh có tính chất căn cứ quân sự, tổ chức bí mật là cơ bản, đồng thời tận dụng các hình thức công khai, bán công khai để tập hợp quần chúng, có chú trọng làm công tác binh chánh vận, tôn giáo, để đưa cơ sở trong các "gia đình đau khổ" đi đầu trong đấu tranh để tranh thủ, hạn chế đàn áp, khủng bố của địch, bảo vệ cơ sở bí mật.

Trong giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhất là từ khi đổi mới đến nay, tổ chức Đảng, các đoàn thể ở địa phương và cơ sở phải đổi mới về hình thức tổ chức, nội dung và phương thức hoạt động phù hợp với thực tế của xã phường, các doanh nghiệp ngoài quốc doanh.

Trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đô thị hóa cần có tầm nhìn chiến lược về quy hoạch đào tạo cán bộ “vừa hồng vừa chuyên” và có chính sách đãi ngộ, sử dụng phù hợp, nhất là cán bộ xã phường, các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, từng bước công nhân hoá, trí thức hóa đội ngũ cán bộ đảng viên, nâng cao tỷ lệ cấp uỷ viên là công nhân, nữ trong cấp uỷ Đảng thị xã.

*

* *

Từ thuở cha ông ta trong buổi đầu đi khai hoang lập ấp đến khi có Đảng lãnh đạo đến nay có rất nhiều bài học được đúc kết rất phong phú trên nhiều lĩnh vực, nhưng điều quan trọng nhất là từ bài học lịch sử chúng ta vận dụng cho hiện tại và tương lai, trong đó nổi lên bài học lấy dân làm gốc. Lịch sử đã chứng minh không có Đảng, không có Bác Hồ, nước ta không có vị trí xứng đáng trên trường quốc tế, nhân dân ta không có cuộc sống tươi đẹp như hôm nay, nhưng không có dân, Đảng ta không tồn tại và không làm nên sự nghiệp vẻ vang. Bài học tin dân, bám dân, hết lòng yêu dân xây dựng thể trận lòng dân, dựa vào nhân dân là nhân tố quyết định mọi thành bại trong xây dựng, bảo vệ và phát triển sự nghiệp cách mạng nhằm mục tiêu cao nhất vì hạnh phúc nhân dân; thực hiện thành công ý nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh “xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới”.